

Bản án số: 59/2018/HS-ST
Ngày 22-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Linh
2. Ông Thái Văn Lộc

- Thư ký phiên toà: Bà Lâm Thúy Liễu là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên toà: Ông Võ Minh Mẫn, Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn K, sinh năm 1995 tại tỉnh Tây Ninh;

Nơi cư trú: ấp 3, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha là ông Nguyễn Thành C, mẹ là bà Nguyễn Kim L; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Tại bản án số 32/2018/HSST ngày 04/4/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 31/8/2013 được đặc xá chấp

hành xong hình phạt tù, bị cáo được coi là không có án tích. Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/5/2018, chuyển sang tạm giam từ ngày 22/5/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thành C, sinh năm 1973 tại tỉnh Tây Ninh;

Nơi cư trú: ấp 3, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H (chết) và bà Hồ Thị Đ; vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/8/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 (có mặt)

Địa chỉ: ấp V, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 02/01/2018 anh Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn M, Lê Văn V, Trần Văn S, Trần Văn Đ, Nguyễn Văn B cùng ngụ ấp V, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh tổ chức uống rượu tại nhà anh M thuộc ấp V, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Khoảng hơn 16 giờ cùng ngày có Nguyễn Thành C (là cháu anh M) đến cùng tham gia uống rượu, do C có uống rượu trước khi đến nhà anh M nên trong lúc nói chuyện qua lại C có dùng lời lẽ chửi thề với những người tại đây. Anh M kêu S, B dùng dây trói C lại sau đó thả ra cho C đi về. Về nhà C kể lại sự việc cho Nguyễn Văn K, sinh năm 1995 (con ruột của C) nghe. Sau đó C vào nhà lấy con dao loại Inox dài 26cm, lưỡi dao dài 14cm, nơi hẹp nhất 06 cm, nơi rộng nhất 07 cm, cán dao bằng gỗ dài 12 cm, rộng 2,5 cm, K mang theo 02 thanh kim loại rỗng (ống tuýp), dài lần lượt 63cm, 64cm, đường kính 02cm cùng nhau qua nhà anh Món tìm anh T để đánh. Trên đường đi gặp Hà Văn H, sinh năm 1997 ngụ ấp 3, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh, K rủ H đi cùng. Lúc này khoảng 18 giờ cùng ngày cả 03 đến nhà anh M. K, H đứng ngoài đường, C đi

đến chỗ anh T đang nằm võng bên hông nhà anh M ngủ, C dùng dao chém 01 cái vào chân phải của anh T, chặt 01 cái vào dây võng làm anh T té xuống đất, anh T bỏ chạy C đuổi theo phía sau dùng dao chém 01 cái trúng vành tai phải của anh T, anh T có la lên “thằng C chém tao rồi” thì được anh Vui chạy đến can ngăn. K thấy V can ngăn C nên đi vào dùng thanh kim loại rỗng (ống tuýp) đánh trúng vào ngực V một cái. C, K, H bỏ về. Do thương tích nhẹ và say rượu nên anh T tiếp tục nằm ngủ trên võng gần gốc cây sari. Trên đường về C đòi quay lại nhà anh M, K không cho. H chở C và K đến tiệm internet T thuộc ấp 3, xã P, H và K ở lại, C đi về nhà. Tại đây K hỏi mượn xe của Nguyễn Trường A, sinh năm 1999 ngụ ấp P, xã P, huyện C đi có việc một chút về trả. K rủ H tiếp tục quay lại nhà anh M tìm đánh anh T. Đến nơi, H đứng bên ngoài, K đi vào thấy anh T đang nằm võng bên hông nhà anh M (gần gốc cây sari), K dùng thanh kim loại (ống tuýp) đánh vào chân trái anh T khoảng 03 đến 04 cái rồi cùng H bỏ về. Anh T được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh và điều trị đến ngày 7/01/2018 xuất viện.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 48/2018/TgT ngày 14/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- 01 vết sẹo vành tai phải, kích thước 2,5 x 0,1cm lành tốt có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01% (một phần trăm).

- 01 vết sẹo mặt trước cẳng chân phải, kích thước 6 x 0,2cm lành tốt có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 08% (tám phần trăm).

- 01 vết sẹo mặt trước 1/3 dưới cẳng chân trái, kích thước 2 x 0,3cm lành tốt và gãy 1/3 dưới xương chày trái trực thẳng có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16% (mười sáu phần trăm).

Tại C văn số 66/CV-TTPY ngày 7/8/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Tây Ninh trả lời C văn số 110/CSĐT ngày 01/8/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Châu Thành: tổng các thương tích gồm 01 vết sẹo vành tai

phải, kích thước 2,5 x 0,1cm lành tốt và 01 vết sẹo mặt trước cằm chân phải, kích thước 6 x 0,2cm lành tốt có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 09% (chín phần trăm)

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 thanh kim loại rỗng, dài 64cm, đường kính 02 cm, màu bạc; 01 thanh kim loại rỗng, dài 63cm, đường kính 02 cm, màu bạc; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, loại A33w đã qua sử dụng.

Đối với con dao C sử dụng để chém anh T, Cơ quan điều tra truy tìm vật chứng nhưng chưa tìm được.

Về bồi thường Tết hại: anh T yêu cầu bồi thường số tiền 17.500.000 đồng. Các bị cáo đồng ý bồi thường.

Đối với Hà Văn H đã bỏ trốn, chưa làm việc được, khi nào Cơ quan điều tra làm việc được sẽ xử lý sau.

Đối với anh Lê Văn V bị K dùng thanh kim loại rỗng (ống tuýp) đánh 01 cái trúng vào ngực, anh V từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo K đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với như nội dung bản cáo trạng đã nêu và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Riêng bị cáo C quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra không thừa nhận có dùng dao chém vào chân phải của bị hại. Tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ ý kiến không dùng dao chém bị hại mà chỉ dùng dao chém vào vông bị hại nằm.

Tại bản Cáo trạng số 53/CT-VKSND-CT ngày 29 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Nguyễn Thành C về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân trong phần tranh luận vẫn giữ quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh trên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 2 đến 3 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2018.

- Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 134; Điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo C: 01 điện thoại di động hiệu Oppo, loại A33w đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại rỗng, dài 64cm, đường kính 02 cm, màu bạc; 01 thanh kim loại rỗng, dài 63cm, đường kính 02 cm, màu bạc.

Về bồi thường thiệt hại: cần buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho anh T số tiền 17.500.000 đồng.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo K: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho cha bị cáo và nói lời xin lỗi đến bị hại.

Bị cáo C: Xin lỗi bị hại, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, **các bị cáo** không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: ngày 02/01/2018 sau khi uống rượu cùng với anh Nguyễn Văn T và một số người khác tại nhà anh M có xảy ra mâu thuẫn với nhau, bị cáo C đã về nhà kể lại sự việc cho con ruột là bị cáo Nguyễn Văn K. Bị cáo C chuẩn bị con dao Inox, bị cáo K đem theo 02 thanh kim loại rồi cùng nhau đến nhà anh M để tìm anh T đánh. Vào khoảng 18 giờ cùng ngày bị cáo K đứng ở ngoài, bị cáo C vào tìm gặp anh T và dùng dao chém 01 cái vào vành tai phải, chân phải anh T. Khi anh V đến ngăn cản thì bị cáo K ở ngoài chạy đến dùng thanh kim loại đánh anh Vui 01 cái vào ngực. Sự việc kết thúc, các bị cáo bỏ về nhưng sau đó vào khoảng 20 giờ cùng ngày bị cáo K tiếp tục quay lại dùng thanh kim loại đánh vào chân trái của anh T khoảng 03-04 cái rồi bỏ về. Anh T được cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh, điều trị đến ngày 07/01/2018 xuất viện. Hành vi của các bị cáo gây thương tích cho anh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 9% đối với vết thương ở vành tai phải và mặt trước cẳng chân phải; 16% đối với vết thương ở cẳng chân trái. Các bị cáo đã tiếp nhận ý chí, cùng nhau cố ý thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm. Xác định hành vi cụ thể của từng bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Nguyễn Văn K: đã có hành vi dùng thanh kim loại là hung khí nguy hiểm đánh anh T ở cẳng chân trái gây thương tích 16%.

Đối với bị cáo Nguyễn Thành C: tại Cơ quan điều tra bị cáo không thừa nhận có dùng dao chém vào cẳng chân phải mà chỉ thừa nhận có dùng dao chém vào vành tai phải, chém 01 cái vào vồng và dùng cán dao đánh vào phía sau đầu anh T. Tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận có dùng dao chém anh T mà chỉ thừa nhận chém vào vồng làm đứt vồng và dùng cán dao đánh vào phía sau đầu anh T. Xét thấy lời khai của bị cáo C tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa có sự mâu thuẫn. Tuy nhiên, căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã uống rượu trước đó, đến 16 giờ ngày 02/01/2018 tiếp tục tham gia uống rượu

với anh T đến khoảng 18 giờ thì thực hiện hành vi phạm tội với trạng thái đang say rượu, bản thân khó có thể xác định rõ từng vị trí chém cụ thể; tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể (bút lục số 21), hồ sơ bệnh án (bút lục số 25), kết luận giám định pháp y về thương tích xác định rõ thương tích ở cẳng chân phải của anh T là có thật; tại phiên tòa sau khi xem vết thương ở chân phải của bị hại bị cáo C cũng thừa nhận là có vết sẹo nhưng do thời điểm thực hiện hành vi phạm tội đã say rượu nên không nhớ rõ; bị cáo K tại phiên tòa khai nhận khi đứng ở ngoài có nhìn thấy bị cáo C cầm dao đuổi theo phía sau anh T để chém nên có đủ cơ sở xác định vết thương ở cẳng chân phải của anh T là do hành vi của bị cáo gây ra. Sau khi bỏ về, bị cáo C không biết K quay lại tiếp tục đánh anh T nên không phải chịu trách nhiệm hình sự đối với thương tích do bị cáo K gây ra cho anh T. Bị cáo gây thương tích cho anh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể dưới 11% nhưng dùng con dao inox là hung khí nguy hiểm và bị khởi tố theo yêu cầu của bị hại theo quy định tại Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vẫn đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Thành C phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm a Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo C dù không thừa nhận hành vi dùng dao chém anh T nhưng vẫn thể hiện thái độ ăn năn hối cải, xin lỗi bị hại, thừa nhận có cầm dao qua tìm anh T chém nhưng do quá say rượu nên không nhớ được sự việc nên xét thấy bị cáo

cũng đã thành khẩn Ki báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo C có thêm tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét thấy bị cáo C có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng; có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà không thuộc những trường hợp không cho hưởng án treo quy định tại Điều 3 Nghị Quyết Số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên xét thấy không cần thiết bắt bị cáo C phải cách ly khỏi xã hội để chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo vẫn có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Đối với bị cáo K, ngày 04/4/2012 Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích theo Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự thuộc trường hợp người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi bị kết án về tội phạm nghiêm trọng được coi là không có án tích theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự 2015 nên bị cáo được xem như phạm tội lần đầu theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 01/2018/NQ-HĐTP ngày 24/4/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo C: 01 điện thoại di động hiệu Oppo, loại A33w đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại rỗng, dài 64cm, đường kính 02 cm, màu bạc; 01 thanh kim loại rỗng, dài 63cm, đường kính 02 cm, màu bạc.

Về bồi thường Tệt hại: Các bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 586, 587 và 590 Bộ luật dân sự buộc các bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường cho anh T số tiền 17.500.000 đồng. Xác định trách nhiệm bồi thường Tệt hại cụ thể như sau:

- Bị cáo K có trách nhiệm bồi thường thiệt hại số tiền 10.000.000 đồng.
- Bị cáo C có trách nhiệm bồi thường thiệt hại số tiền 7.500.000 đồng.

[7] Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điểm a, c Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 134; Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn K và Nguyễn Thành C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 02 (hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2018.

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 134; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thành C cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo Điều 69 Luật T hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo C: 01 điện thoại di động hiệu Oppo, loại A33w đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại rỗng, dài 64cm, đường kính 02 cm, màu bạc; 01 thanh kim loại rỗng, dài 63cm, đường kính 02 cm, màu bạc.

Về bồi thường thiệt hại: áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 586, 587 và 590 Bộ luật dân sự buộc các bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường cho anh T số tiền 17.500.000 đồng. Xác định trách nhiệm bồi thường Tệt hại cụ thể như sau:

- Bị cáo K có trách nhiệm bồi thường thiệt hại số tiền 10.000.000 đồng.
- Bị cáo C có trách nhiệm bồi thường thiệt hại số tiền 7.500.000 đồng.

3. Về án phí: **Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điểm a, c Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:**

Bị cáo K và C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thành C phải chịu 375.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan T hành án có quyền chủ động ra quyết định T hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu T hành án của người được T hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được T hành án) cho đến khi T hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải T hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải T hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Đương sự trong vụ án;
- VKSND huyện Châu Thành;
- VKS tỉnh;
- Tòa án tỉnh;
- Chi Cục THADS huyện Châu Thành;
- Cơ quan điều tra C an huyện Châu Thành;
- Cơ quan T hành án hình sự C an huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- PV27;
- Lưu: Hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thanh Bình